

Số Q2/BC-TH*Đăk Nia, ngày 12. tháng 01 năm 2023*

BÁO CÁO
Sơ kết học kỳ I, phương hướng nhiệm vụ học kỳ II,
năm học 2022 – 2023

Phản thứ Nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2022-2023

Căn cứ Hướng dẫn số/CV-PGDĐT ngày 09/12/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa về việc hướng dẫn sơ kết học kỳ I năm học 2022-2023; Trường Tiểu học Tô Hiệu báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022 - 2023 như sau:

Học kỳ I năm học 2022-2023, trường chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2022-2023 linh hoạt, đảm bảo an ninh, an toàn trường học; phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích học đường; đổi mới công tác quản lý giáo dục, thực hiện kỷ cương nền nếp; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, thi kiểm tra, đánh giá học sinh; các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; công tác phổ cập xóa mù chữ; công tác cải cách hành chính, đổi mới lề lối, tác phong đạo đức nhà giáo; công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý và dạy học; công tác bồi dưỡng, phát triển đội ngũ; đảm bảo an ninh trường học, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; thực hiện các quy định về học thêm dạy thêm; quản lý sử dụng các khoản thu; công tác đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất trường học, công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo chất lượng và hiệu quả; chuẩn bị các điều kiện thực hiện dạy học môn Tin học và Công nghệ, môn Ngoại ngữ đối với lớp 3.

Thực hiện quá dạy học 2 buổi/ngày, duy trì các hoạt động học tập cho học sinh.

Bảo đảm cung cấp kịp thời sách giáo khoa cho học sinh không để xảy ra tình trạng thiếu sách giáo khoa đầu năm học.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, hướng dẫn học sinh tự học. Tập trung nâng cao hiệu quả dạy học ngoại ngữ và dạy tin học.

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023

1. Công tác phát triển

a) Về học sinh

- Tổng số lớp: 11; tổng số học sinh: 262 em, trong đó: Trong đó: lớp 1: 02 lớp với 55 em, lớp 2: 03 lớp với 68 em; lớp 3: 02 lớp với 46 em, lớp 4: 02 lớp với 49 em và lớp 5: 02 lớp với 44 em.

Số học sinh nữ: 114 em; học sinh dân tộc thiểu số: 160 em; học sinh nữ dân tộc thiểu số: 64 em; học sinh khuyết tật: 03 em. (trí tuệ: 02 em, thần kinh: 02 em)

b) Về cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Tổng số GVCBCNV: 24 người, trong đó: Cán bộ quản lý: 03 người; Giáo viên: 16 (02 hợp đồng); giáo viên dạy bộ: 04 môn (Tiếng Anh, Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục). Nhân viên: 05 người (01 Văn thư, 01 y tế, 01 Kế toán, 02 Bảo vệ).

2. Thực hiện công tác PCGD-XMC

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

- Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp được chỉ đạo của Sở GDĐT tại công văn số 1181/SGDĐT ngày 29/7/2013 về việc vận động học sinh bỏ học đến trường, để khắc phục tình trạng học sinh bỏ học và học sinh gặp khó khăn trong giáo dục.

3. Chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục

a) Công tác tham mưu, tuyên truyền

- Nhà trường đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục, về triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan ban ngành địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Chủ động thực hiện tốt công tác tham mưu, tuyên truyền giải thích cho nhân dân, phụ huynh học sinh hiểu rõ những điểm mới và nhiệm vụ trọng tâm của cấp học, đề xuất với UBND thành phố, phòng GDĐT, UBND xã việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018 theo các văn bản chỉ đạo của Ngành, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

b) Công tác quản lý, quản trị nhà trường

- Trường thực hiện đúng, đủ các môn học theo quy định, đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng các môn học, tích hợp lòng ghép các nội dung giáo dục như an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường hiệu quả, an toàn giao thông.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên về mọi mặt, đặc biệt thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, đánh giá xếp loại giáo viên, học sinh, UDCNTT trong quản lí và dạy học.

- Quản lí tốt công tác tài chính, công khai các khoản thu chi và thực hiện thu chi đúng nguyên tắc. Thực hiện cải cách hành chính, giảm thiểu các buổi họp hành chính, giành nhiều thời gian cho giáo viên tập trung chuyên môn để nâng cao chất lượng giảng dạy, tạo uy tín với phụ huynh học sinh.

c) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Trường đã tích cực tham gia với khẩu hiệu thiết thực như “Kỉ cương, tình thương, trách nhiệm”; “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”... Nhiều giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, UDCNTT trong giảng dạy; học sinh được tạo điều kiện phát huy tính tích cực trong học tập, nhiều tiết dạy đã có sáng tạo và linh hoạt hơn trong việc truyền thụ cũng như giáo dục kĩ năng thực hành luyện tập cho học sinh.

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trường lựa chọn đội ngũ giáo viên có đủ năng lực, chuẩn hóa, tâm huyết và có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3. Cán bộ quản lý và giáo viên tích cực tham gia bồi dưỡng, 100% CBQL, giáo viên và các giáo viên dạy bộ môn như Âm nhạc, Mĩ thuật, GDTC, Tiếng Anh, HĐTN (HĐTN gồm cả giáo Tổng phụ trách Đội) tham gia đầy đủ tập huấn hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức thông qua bồi dưỡng trực tuyến, bồi dưỡng các modull trên hệ thống LMS. Đồng thời trường tổ chức dạy thực hành 100% các môn học, hoạt động giáo dục lớp 1, lớp 2, lớp 3 nhằm giúp giáo viên nắm chắc phương pháp dạy và giải đáp những khó khăn, vướng mắc.

- Tham dự đầy đủ các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học do Phòng GD&ĐT tổ chức.

4. Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3

a) Về chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất:

- Trường đã tham mưu với UBND thành phố, Phòng GD&ĐT quan tâm đầu tư CSVC cho trường. Tính đến nay, trường tổng số phòng học là 16 phòng, trong đó phòng học thông thường: 11 phòng; phòng chức năng 04: (Ngoại ngữ: 02; Tin học: 02). Một số phòng học được trang bị thiết bị dạy học hiện đại như máy chiếu 04 phòng, ti vi thông minh 02 phòng.

- Thực hiện mua sắm thiết bị phục vụ dạy học môn Tin học, trang bị thêm 24 bộ bàn ghế học sinh.

b) *Về điều kiện về đội ngũ:*

- Số giáo viên dạy lớp 1, 2, 3 đủ tỉ lệ 1,5 GV/lớp.

- Chất lượng đội ngũ đảm bảo sức khỏe, trình độ đào tạo đạt chuẩn, năng lực chuyên môn vững vàng, tinh thần trách nhiệm cao và kinh nghiệm dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3.

c) *Công tác bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018:*

- Nhà trường đã tổ chức cho tất cả các giáo viên (kể cả giáo viên hợp đồng thời vụ) tham gia tập huấn theo kế hoạch của Phòng và nhà trường. Sau khi tập huấn, tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ, trong đó tập trung về đổi mới phương pháp dạy học môn học, hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

- Tổ chức rút kinh nghiệm, đánh giá tiến độ và kết quả học sinh, tiến độ dạy học của giáo viên để điều chỉnh linh hoạt nội dung, thời lượng cũng như phương pháp dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. 100% CBQL, GV dạy lớp 3 tham gia tập huấn trực tuyến, trực tiếp đầy đủ nội dung chương trình sách giáo khoa, kỹ thuật, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh và các chuyên đề đổi mới phương pháp do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức.

- Tổ chức chuyên đề dạy thực hành các môn học và chỉ đạo chuyên môn triển khai sinh hoạt chuyên môn tại tổ, trao đổi nội dung, chương trình sách giáo khoa lớp 3, phương pháp dạy học, xây dựng kế hoạch dạy học từng tuần, tháng và cả năm trình Ban giám hiệu phê duyệt và hướng dẫn xây dựng kế hoạch bài dạy, thực hành dạy các môn giúp giáo viên nắm chắc phương pháp, sử dụng sách và các đồ dùng dạy học.

d) *Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*

- Trường lựa chọn đội ngũ giáo viên có đủ năng lực, chuẩn hóa, tâm huyết và có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3.

- Cán bộ quản lý và giáo viên tích cực tham gia bồi dưỡng, 100% CBQL, giáo viên tham gia đầy đủ tập huấn hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 do

Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức và bồi dưỡng trực tuyến, bồi dưỡng các modun trên hệ thống LMS.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn lựa chọn môn học, nội dung dạy học cốt lõi và phương pháp, hình thức tổ chức dạy học khoa học, hợp lý, tận dụng thời gian để tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm đảm bảo chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục. Chú trọng xây dựng nền nếp dạy học, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường dự giờ giúp giáo viên nắm chắc phương pháp, tháo gỡ khó khăn khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3.

- Quan tâm rèn kỹ năng sống, rèn học sinh tính tự học, biết chia sẻ trong nhóm, trước lớp, khảo sát chất lượng hàng tháng phân loại học sinh, kịp thời rèn học sinh yếu kém. Đồng thời, xây dựng văn hóa đọc, phát triển thư viện thân thiện và hình thành thói quen ham thích đọc cho học sinh

5. Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục

a) Kết quả đánh giá năng lực, phẩm chất học sinh

* Khối lớp 1, 2, 3:

- *Phẩm chất*: Tổng số học sinh được đánh giá về phẩm chất là 124 em, trong đó số học sinh hoàn thành tốt và đạt là 119 đạt tỉ lệ 96%.

- *Năng lực*: Tổng số học sinh được đánh giá năng lực là 124 em, trong đó số học sinh hoàn thành tốt và đạt là 109, tỉ lệ 88 %;

* Khối lớp 4, 5:

- *Phẩm chất*: Tổng số học sinh được đánh giá về phẩm chất là 134 em, trong đó số học sinh hoàn thành tốt và đạt là 124, đạt tỉ lệ 88 %.

- *Năng lực*: Tổng số học sinh được đánh giá năng lực là 134 em, trong đó số học sinh hoàn thành tốt và đạt là 124, tỉ lệ 88 %; Chưa đạt là học sinh: 10 em , tỉ lệ 12% .%.

b) Kết quả đánh giá bằng điểm số:

* *Môn Toán*: Số học sinh hoàn thành môn học là 237 em, tỷ lệ 92,7%; Trong đó:

+ HT tốt: 103 em, tỷ lệ: 40 %

+ Hoàn thành: 136, tỷ lệ: 52,7%

Số học sinh chưa hoàn thành môn học là 19 em, tỷ lệ 7,3%.

* *Môn Tiếng Việt*: Số học sinh hoàn thành môn học là em, tỷ lệ 97,6%; Trong đó:

+ HT tốt: 76 em, tỷ lệ: 29,5%

+ Hoàn thành: 161, tỷ lệ: 62,4%

Số học sinh chưa hoàn thành môn học là 21 em, tỷ lệ 8,1%,

**Môn Khoa học*: Số học sinh hoàn thành môn học là 82 em, tỷ lệ 97,6%; Trong đó:

- + HT tốt: 21 em, tỷ lệ: 25 %
- + Hoàn thành: 61, tỷ lệ: 72,6%

Số học sinh chưa hoàn thành môn học là 2, tỷ lệ: 2,4%

* *Môn Lịch sử- Địa lý*: Số học sinh hoàn thành môn học là 82 em, tỷ lệ 97,6%; Trong đó:

- + HT tốt: 08 em, tỷ lệ: 9,5%
- + Hoàn thành: 74, tỷ lệ: 88,1%

Số học sinh chưa hoàn thành môn học là 2 em, tỷ lệ 2,4%,

* *Môn Ngoại ngữ*: Số học sinh hoàn thành môn học là 132 em, tỷ lệ 98,5%; Trong đó:

- + HT tốt: 13 em, tỷ lệ: 9,7 %
- + Hoàn thành: 119, tỷ lệ: 88,8 %

Số học sinh chưa hoàn thành môn học là 2 em, tỷ lệ 1,5 %.

6. Công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn Quốc gia

- Ngay từ đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục, tích cực tham mưu lãnh đạo các cấp thành phố Gia Nghĩa, cấp ủy chính quyền địa phương, huy động nguồn lực từ phụ huynh học sinh đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phát huy nội lực, từng bước cải thiện các tiêu chí theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018.

- Tính đến tháng 5/2022, trường có 18/27 tiêu chí đạt kiểm định chất lượng mức 2; 5/27 tiêu chí đạt kiểm định chất lượng mức 3 còn lại 4/27 tiêu chí đạt kiểm định chất lượng mức 1.

- + **Tiêu chuẩn 1**: Tổ chức và quản lý nhà trường: Đạt.
- + **Tiêu chuẩn 2**: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh: Đạt.
- + **Tiêu chuẩn 3**: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học: Chưa đạt. (Cần đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị).

- + **Tiêu chuẩn 4**: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội: Đạt.
- + **Tiêu chuẩn 5**: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục: Đạt.

7. Công tác kiểm tra nội bộ

- Nhà trường đã xây dựng và ban hành các văn bản để triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học theo quy định của Hướng dẫn số 1359/HĐ-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục.

- Từ tháng 09/2022 đến tháng 01/2023, Nhà trường thực hiện 06/06 cuộc kiểm tra đạt tỷ lệ 100% (trong đó: kiểm tra hoạt động tổ chuyên môn 01 cuộc,

kiểm tra nhiệm vụ giáo viên: 03 cuộc, kiểm tra lớp học 01 cuộc, kiểm tra tài sản, tài chính 01 cuộc).

- Qua kiểm tra, đã chỉ ra được những tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục; kiến nghị và theo dõi sau khi kiểm tra.

8. Công tác thu, chi tài chính

- Công tác tài chính đã đi vào ổn định, thực hiện đảm bảo đầy đủ, đúng nguyên tắc chế độ thu chi tài chính, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách và các khoản thu trong trường học.

- Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với cán bộ giáo viên không để nợ tồn động tiền lương, tiền đóng BHXH.

- Chỉ đạo kiểm tra, chấn chỉnh công tác quản lý thu, chi nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước và nguồn lực xã hội đầu tư cho giáo dục.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai trong các cơ sở giáo dục theo đúng Thông tư 36/2017/TT-BGDDT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy chế thực hiện 3 công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện thu và sử dụng các khoản thu theo đúng Hướng dẫn 1486/SGDĐT-TCCBTC, ngày 20 tháng 9 năm 2022 của sở Giáo dục và Đào tạo, về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đăk Nông và Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của Hộ đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông về Quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh;

9. Xây dựng CSVC, trang thiết bị trường học và xã hội hóa giáo dục

- Ngay từ đầu năm học trường đã tiến hành rà soát, thẩm định và tham mưu với Phòng GD&ĐT thành phố quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho trường. Trang bị 03 bộ máy tính mới, sửa chữa nâng cấp 08 bộ máy tính, nâng cấp hệ thống internet và mạng LAN để phục vụ dạy học môn Tin học cho học sinh khối lớp 3 tại 02 điểm trường.

- Làm mới một số biển báo, khẩu hiệu, già cối sửa chữa sân chơi, đường nội bộ để đảm bảo an toàn trường học.

- Hoạt động của Hội khuyến học và Hội đồng giáo dục, Hội phụ huynh học sinh đã góp phần tích cực trong việc thực hiện tốt công tác huy động ra lớp, tuyển sinh, xây dựng tư cơ sở vật chất trường học, trang trí lớp học...

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm trong các dịp ngày lễ ngày 20/11, ngày 22/12, Tết Âm lịch, ngày 03/02...

10. Công tác chuyển đổi số, áp dụng CNTT trong quản lý và dạy học

Trong học kỳ I năm học 2022 – 2023, việc áp dụng CNTT trong quản lý dạy và học đối với nhà trường đã được quan tâm chú trọng hơn:

- Hiện nay trường có cổng thông tin điện tử trang website riêng, thực hiện nhận và ban hành văn bản trên hệ thống VNPT-iOffice; nhiều hoạt động và chính sách mới đã được các nhà trường đăng tải trên hệ thống.
- Hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành được khai thác triệt để trong công tác quản lý dạy và học; tạo nền tảng và môi trường dữ liệu của các nhà trường.
- Tham gia tập huấn về quản lý cơ sở dữ liệu ngành đối với cấp tiểu học;
- Phối hợp với bộ phận chuyên môn trong việc xây dựng các chuyên đề, các buổi tập huấn, các hội nghị trực tuyến của thành phố và tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Quy mô, mạng lưới trường lớp ổn định và được bố trí hợp lý, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân.
- Công tác phổ cập giáo dục được quan tâm chỉ đạo đạt kết quả cao và đã được UBND thành phố kiểm tra công nhận đạt phổ cập giáo dục-xóa mù chữ ở mức độ 3 theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP của Chính phủ.
- Cơ sở vật chất trường học, xây dựng trường chuẩn quốc gia từng bước được tăng cường đầu tư.
- Đội ngũ giáo viên cơ bản đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, giáo viên có trình độ đạt chuẩn.
- Chất lượng giáo dục ổn định, học sinh hoàn thành nội dung học tập và các hoạt động giáo dục, nắm vững các kiến thức kỹ năng từng môn học; có khả năng tự phục vụ, tự quản, hợp tác, tự học, giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp, ứng xử linh hoạt và mạnh dạn tự tin hơn; chăm ngoan, lễ phép, có ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết trung thực, không có học sinh vi phạm tệ nạn xã hội; biết chơi một số trò chơi dân gian, giải trí lành mạnh; tích cực tham gia hoạt động ngoại khóa, hoạt động từ thiện.
- Công tác quản lý có nhiều đổi mới và hiệu quả, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; kỷ cương, kỷ luật trường học được tăng cường, đảm bảo an toàn trong trường học, không có cán bộ, giáo viên, học sinh vi phạm pháp luật.
- Việc dạy học ngoại ngữ trong trường học được tăng cường, công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên dạy Tiếng Anh trong trường phổ thông được quan tâm; tăng cường mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học, tập huấn giáo viên sử dụng thiết bị dạy học hiện đại.
- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19, đảm bảo thích ứng - an toàn - linh hoạt và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Hạn chế

- Chất lượng dạy học và giáo dục của trường có chuyển biến, nhưng còn nhiều hạn chế. Tỉ lệ học sinh yếu về học lực còn cao, chất lượng mũi nhọn chưa cải thiện.

- Công tác chỉ đạo của Ban giám hiệu chưa quyết liệt, công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên. Các hoạt động chuyên môn chưa được triển khai thường xuyên, và còn mang tính hình thức.

- Một số giáo viên chưa thực sự quyết liệt trong việc thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, ngại nghiên cứu, việc đổi mới còn mang tính hình thức, ý thức tự giác chưa cao.

- Công tác xã hội hóa giáo dục đạt hiệu quả chưa cao. Việc phối hợp 3 môi trường giáo dục nhà trường, gia đình và xã hội chưa đồng bộ, tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng chưa được khắc phục triệt để.

3. Nguyên nhân

- Điều kiện kinh tế và đời sống của nhân dân trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn; đa số phụ huynh học sinh là người dân tộc thiểu số, mặt bằng dân trí còn thấp; một bộ phận nhân dân chưa thực sự quan tâm đến công tác giáo dục. Nhận thức của một số bộ phận phụ huynh học sinh chưa cao, còn có tư tưởng trông chờ y lại, “khoán trắng” cho trường, thầy cô; chưa quyết tâm trong việc đưa con cái đến trường, chưa tạo điều kiện tốt để con em được học hành.

- Chất lượng đầu vào thấp, số học sinh không có chỗ ở ổn định (Theo gia đình đi làm ăn thời vụ) còn phổ biến.

- Một bộ phận giáo viên ngại đổi mới, có tư tưởng bình quân, chưa tích cực phát huy năng lực sở trường công tác cũng như việc trau dồi kiến thức chuyên môn, ít chịu khó học tập, trao đổi chuyên môn, năng lực vận dụng, sử dụng CNTT vào công tác giảng dạy còn thấp.

Phần thứ Hai

PHẦN THỨ HAI PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022 - 2023

1. Nhiệm vụ chung

a) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư tưởng chính trị theo Kết luận số 01- KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”;

b) Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong

cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông và các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học ;

c) Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ...và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3 và lớp 4 theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT.

d) Tăng cường công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; quản lý và sử dụng cơ sở vật chất trường, lớp học bài bản, phát huy tối đa hiệu quả sử dụng; tiếp tục bảo đảm an ninh, an toàn trường học phù hợp với tình hình thực tế; chủ động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh; xây dựng văn hóa trường học, văn hóa ứng xử trong trường học; xây dựng cảnh quan sư phạm; đảm bảo công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong trường học; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.

2. Nhiệm vụ cụ thể

a) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ năm học, chú trọng đôn đốc, kiểm tra các trường hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch và dạy học đủ các môn học theo phân phối chương trình, hướng dẫn thực hiện công văn 3969/BGDD&T-GD&TH về thực hiện Chương trình GDPT và thực hiện Chương trình GDPT 2018.

b) Chỉ đạo thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo và cải cách hành chính, tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi tình hình hoạt động các nhà trường, kịp thời tháo gỡ khó khăn, giảm thiểu tối đa hồ sơ giáo viên nhằm giảm áp lực cho giáo viên, tạo mọi điều kiện tốt nhất để giáo viên tận dụng thời gian vàng giảng dạy.

c) Tập chung chỉ đạo hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, đặc biệt chú trọng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4. Tăng cường các giải pháp rèn học sinh yêu, hàng tháng khảo sát chất lượng, phân loại học sinh, kịp thời rèn học sinh yếu kém, chấm dứt không để học sinh ngồi nhầm lớp, không biết đọc, biết viết. Đồng thời, bồi dưỡng giáo viên và học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi đạt hiệu quả:

+ Giáo viên: Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.

+ Học sinh: Thi Olimpic Toán tuổi thơ cấp thành phố.

d) Làm tốt công tác tham mưu, công tác xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, đổi mới cảnh quan sư phạm trong nhà trường như sân chơi, bồn hoa cây cảnh, khẩu hiệu ... tạo cảnh quan sư phạm luôn Xanh-Sạch-Đẹp-Thân thiện. Hoàn thành báo cáo tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.

e) Tổ chức khảo sát chất lượng, ôn tập kiến thức, thực hiện kiểm tra định kỳ, đánh giá thực chất học sinh cuối năm học đúng hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

g) Chuẩn bị tốt các điều kiện tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ, cơ sở vật chất như phòng học, phòng chức năng, đồ dùng, thiết bị dạy học thực hiện chương trình sách giáo khoa đối với lớp 4 năm học 2023-2024.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ I và một số nhiệm vụ chính thực hiện trong học kỳ II năm học 2022 – 2023, Trường tiểu học Tô Hiệu./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT; (b/c)
- UBND xã Đak Nia;
- BGH;
- Đoàn thể;
- Tổ CM;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Quang Phú